

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn
ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa
phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục
tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1719/QĐ-TTg ngày
14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh
tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030,
giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm
2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn
2021-2025; Số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 phê duyệt Chương
trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Số
652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát
triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương
thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQ-
HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu
chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách
địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I:
từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 22/2022/NQ-HĐND
ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định
mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa
phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai*

đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1798/SKHĐT-KT ngày 28 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum:

1. Giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tại Phụ lục I kèm theo.

2. Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương cho các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tại Phụ lục II, III, IV kèm theo.

Điều 2. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tại Phụ lục V kèm theo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Khẩn trương hướng dẫn các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Hoàn chỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 (*do đơn vị chủ trì*) theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ, trong đó tham Ủy ban nhân dân tỉnh giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện, danh mục dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung.

2. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương được giao tại Điều 1 Quyết định này:

a) Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các đơn vị, địa phương sử dụng vốn đầu tư phát triển bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từng Chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo không trùng lặp giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia và với các nhiệm vụ, dự án khác trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý và tăng cường lồng ghép các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, đảm bảo sử dụng vốn tập trung, tiết kiệm, hiệu quả; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, trùng lặp, lãng phí; không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm nguyên tắc đẩy mạnh phân cấp, trao quyền cho địa phương, nhất là cấp cơ sở, nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp chính quyền địa phương trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các Chương trình mục tiêu quốc gia. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật trong quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực.

- Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, đề xuất danh mục dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án theo quy định, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm theo đúng các quy định hiện hành. Căn cứ khả năng cân đối vốn hằng năm, ưu tiên bố trí đủ vốn cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp; chỉ bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp đã quá thời hạn bố trí vốn theo quy định.

- Báo cáo việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 về Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ. Báo cáo việc ban hành kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

- Cân đối vốn đối ứng từ ngân sách địa phương bố trí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về tỷ lệ đối ứng giữa các cấp ngân sách thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; lồng ghép nguồn vốn và thực hiện các giải pháp huy động các nguồn lực khác tại địa phương để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình triển khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tại các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

b) Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 cho các đơn vị, địa phương theo khả năng cân đối ngân sách và quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về tỷ lệ đối ứng giữa các cấp ngân sách thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

4. Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 cho Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo đúng quy định.

Điều 4. Giám đốc: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu VT, KGVX, NNTN, KTTH.PHD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn